

Số: **1860** /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **02** tháng **5** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển từ hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất trả tiền hàng năm và cho Công ty cổ phần môi trường và đô thị Móng Cái Quảng Ninh thuê đất bổ sung để làm ga ra, nhà sửa chữa ô tô và nhà sản xuất xe gom rác tại phường Ka Long, thành phố Móng Cái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai”; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ “Quy định về giá đất”; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường “Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất”;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-UB ngày 26/5/2003 của UBND tỉnh “V/v giao 1.157,05 m² đất cho Công ty Môi trường đô thị Móng Cái tại phường Ka Long để xây dựng ga ra, nhà sửa chữa ô tô và nhà sản xuất xe gom rác”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 290/TT-TNMT ngày 19/4/2019.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

1. Chuyển hình thức sử dụng đất từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất cho Công ty cổ phần môi trường và đô thị Móng Cái Quảng Ninh với diện tích đất 1.157,05 m² để làm ga ra, nhà sửa chữa ô tô và nhà sản xuất xe gom rác tại phường Ka Long, thành phố Móng Cái.

2. Cho Công ty cổ phần môi trường và đô thị Móng Cái Quảng Ninh thuê bổ sung 198,45 m² đất để làm ga ra, nhà sửa chữa ô tô và nhà sản xuất xe gom rác tại phường Ka Long, thành phố Móng Cái.

- Thời gian thuê đất: 40 năm kể từ ngày có quyết cho thuê đất đến ngày 31/08/2059.

- Ranh giới khu đất được xác định theo Bản trích lục và đo vẽ bổ sung hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/500 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận kèm theo Tờ trình số 290/TT-TNMT ngày 19/4/2019.

- Hình thức sử dụng đất: Thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này Ban quản lý Khu kinh tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Móng Cái có trách nhiệm:

1. Ban quản lý Khu kinh tế xác định đơn giá thuê đất; tính truy thu tiền thuê đất đối với khu đất từ ngày 31/08/2009 đến ngày có Quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh; giải quyết việc miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thực hiện việc luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất theo quy định.

- Ký hợp đồng thuê đất với Công ty cổ phần môi trường và đô thị Móng Cái Quảng Ninh.

- Thông báo cho Người được thuê đất nộp phí và lệ phí theo quy định;

- Xác định mốc giới cụ thể và giao đất trên thực địa cho Công ty cổ phần môi trường và đô thị Móng Cái Quảng Ninh.

- Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng cho Người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;

- Chính lý hồ sơ địa chính.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái và Ủy ban nhân dân phường Ka Long có trách nhiệm quản lý đất đai, xây dựng theo quy định tại Điều 208 Luật Đất đai năm 2013 và pháp luật về xây dựng.

Điều 3. Công ty cổ phần môi trường và đô thị Móng Cái Quảng Ninh có trách nhiệm cắm mốc giới tại thực địa; thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật; quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định của Luật Đất đai.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Ban quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Người được thuê đất căn cứ Quyết định thi hành.

2. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Tỉnh chịu trách nhiệm đăng tin công khai Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh./

Nơi nhận:

- CT, Các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 4 (thực hiện);
 - V0, V2, QH1, QLĐĐ1 -2;
 - Lưu: VT, QLĐĐ1.
- 15 bản- QĐ55.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Huy Hậu